

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 71/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 28/9/2023

"tranh chấp về ly hôn, giải quyết
nuôi con"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Quang Năng
- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đăng Ninh
Ông Bùi Văn Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 105/2023/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2023 về việc “Ly hôn, giải quyết nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 81/2023/QĐXX-ST ngày 08 tháng 9 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Tạ Xuân H; Sinh năm 1991; Địa chỉ: Đ, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định; Xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Thùy D; Sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Thôn N, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (Hiện đang lao động ở nước Đức); Xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai anh Tạ Xuân H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lê Thị Thùy D kết hôn ngày 22/11/2016, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc. Năm 2020 chị Lê Thị Thùy D đi lao động tại Công hoà liên bang Đức. Từ đó vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bất đồng với nhau về quan điểm sống, không quan tâm, không tin tưởng nhau. Vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Hiện tại anh xác định tình

cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giải quyết cho anh ly hôn với chị Lê Thị Thùy D.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Tạ Lê H1, sinh ngày 14/12/2016. Anh có nguyện vọng giao con chung cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H trình bày không biết địa chỉ cụ thể của chị Lê Thị Thùy D tại Cộng hòa liên bang Đ mà chỉ biết chị thường gọi điện về cho mẹ để chị là bà Thái Thị L, ở thôn N, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Anh đề nghị Tòa án thu thập địa chỉ của chị D qua bố mẹ chị D. Anh H yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tiến hành thụ lý giải quyết vụ án mà không thực hiện thủ tục hòa giải tiền tố tụng cũng như hòa giải trong quá trình giải quyết, đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Bị đơn chị Lê Thị Thùy D hiện đang làm việc tại Cộng hòa liên bang Đ. Tòa án đã tiến hành xác minh tại mẹ chị là bà Thái Thị L, ở thôn N, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; gọi điện (ghi âm, ghi hình) qua tài khoản mạng xã hội với chị D do gia đình cung cấp, có sự chứng kiến của chính quyền địa phương, nội dung thể hiện: Chị và anh Tạ Xuân H kết hôn ngày 22/11/2016, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tình cảm hạnh phúc. Đến năm 2020 chị D đi xuất khẩu lao động tại nước Đức, từ đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, hết tình cảm. Nay anh H xin ly hôn, chị đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Tạ Lê H1, sinh ngày 14/12/2016, hiện con đang sống cùng ông bà ngoại, chị có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Trong thời gian làm ăn xa, chị có nguyện vọng nhờ bố mẹ chị tiếp tục chăm sóc cháu Tạ Lê H1 đến khi chị về nước.

Về tài sản chung và nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị hiện đang lao động tại nước ngoài không thể về Việt Nam giải quyết vụ án nên đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt chị. Các tài liệu liên quan đến vụ án đề nghị Tòa án gửi về cho mẹ chị là bà Thái Thị L nhận thay.

Bà Thái Thị L đồng ý nhận ủy quyền của chị D về việc giao nhận các tài liệu chứng cứ, cam kết nhận trách nhiệm giao lại cho chị D và trình bày trong thời gian chị D đang đi làm ăn xa bà tự nguyện nhận trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tạ Lê H1 đến khi chị D có đủ điều kiện nuôi con và đề nghị Tòa án không đưa bà vào tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng, các đương sự; phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình:

Về quan hệ vợ chồng: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tạ Xuân H và chị Lê Thị Thùy D.

Về con chung: Giao con chung Tạ Lê H1, sinh ngày 14/12/2016 cho chị Lê Thị Thùy D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Anh Tạ Xuân H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Trong thời gian chị D làm ăn xa bà Thái Thị L tiếp tục chăm sóc cháu Tạ Lê H1 đến khi chị D có đủ điều kiện trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Anh Tạ Xuân H tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Tạ Xuân H (Nơi ĐKKHKT: Đội 1, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định) khởi kiện xin ly hôn chị Lê Thị Thùy D (Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Thôn N, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh), chị D đang sống và làm việc tại Cộng hòa liên bang Đ. Theo công văn số 20604/QLXNC- P5 ngày 09/8/2023 của Cục Q thì chị D đã xuất cảnh ngày 04/10/2020, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh thụ lý, giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 28, khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Lê Thị Thùy D thường xuyên liên lạc với gia đình nhưng cố tình không cung cấp địa chỉ của chị hiện nay ở nước ngoài. Gia đình chị vẫn thường xuyên liên lạc với chị D nên đã nhận các văn bản tố tụng để thông báo cho chị D. Vì vậy, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục bị đơn cố tình giấu địa chỉ. Do điều kiện công việc không về Việt Nam giải quyết vụ án được nên chị D yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết, xét xử và các tài liệu liên quan đến vụ án đề nghị Tòa án gửi về cho mẹ chị là bà Thái Thị L nhận. Anh Tạ Xuân H vì lý do ở xa và bận công việc nên không thể đến tham gia phiên tòa và có đơn xin được xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt anh H, chị D theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Xuân H và chị Lê Thị Thùy D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị D là hợp pháp. Theo lời khai của các đương sự, vợ chồng có mâu thuẫn từ khi chị D đi lao động tại nước Đức năm 2020 và sống ly thân từ đó đến nay, hai bên xác định tình cảm không còn, anh H xin ly hôn, chị D đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy: Anh H và chị D không thực hiện quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho tình trạng hôn nhân trầm trọng, mâu thuẫn căng thẳng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, hai bên có yêu cầu ly hôn là có căn cứ, phù hợp Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tạ Xuân H và chị Lê Thị Thùy D.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Tạ Lê H1, sinh ngày 14/12/2016, hiện con đang sống cùng ông bà ngoại, anh H và chị D thống nhất giao con chung cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy Hội đồng xét xử giao con chung Tạ Lê H1 cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp. Trong thời gian làm ăn xa, chị D có nguyện vọng nhờ bố mẹ chị tiếp tục chăm sóc cháu Tạ Lê H1 đến khi chị về nước, mẹ chị D là bà Thái Thị L đồng ý tiếp tục chăm sóc cháu Tạ Lê H1 đến khi chị D có đủ điều kiện trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, miễn xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Anh Tạ Xuân H tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, 57, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 469, Điều 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, điểm 1.1 khoản 1 mục II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;
Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tạ Xuân H và chị Lê Thị Thùy D.

2. Về con chung: Giao con chung Tạ Lê H1, sinh ngày 14/12/2016 cho chị Lê Thị Thùy D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Anh Tạ Xuân H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Trong thời gian chị D làm ăn xa bà Thái Thị L tiếp tục chăm sóc cháu Tạ Lê H1 đến khi chị D có đủ điều kiện trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Anh Tạ Xuân H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0000569 ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho anh Tạ Xuân H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 1 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã Trường Sơn, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (Nơi ĐKKH);
- Lưu HSVA, VP, TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Năng